

Bản án số: 29/2018/HSST
Ngày: 27- 4 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Trần Thị Tuyết Sơn: cán bộ hưu trí;

2- Ông Nguyễn Văn Thượng: Nguyên cán bộ Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh – Huyện Đoàn huyện Tân Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Trọng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Văn N (tên thường gọi Đức Em), sinh ngày 28 tháng 11 năm 1999 tại Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp 6, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn (lao động tự do); trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ, sinh năm 1973 và bà Phạm Thị G, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm ngày 14/02/2018.

Người bị hại trong vụ án:

Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1989; địa chỉ cư trú: Tổ 6, ấp 6, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Người làm chứng trong vụ án: Anh Đặng Văn H, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú: ấp 6, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 20/9/2017, chị Nguyễn Thị M đang cạo mủ cao su của gia đình tại vườn cao su thuộc ấp 6, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, thì bị cáo Đỗ Văn N một mình điều khiển xe mô tô hiệu Winer biển số 70K1-403.18 đi đến chỗ chị M đang cạo mủ hỏi thăm đường đi và mượn điện thoại để gọi cho bạn cạo mủ gần đó mà không biết chỗ nào; để chị M tin bị cáo N đưa con dao cạo mủ cho chị M xem, chị M đang cầm dao cạo mủ xem thì bị cáo N vòng tay ra phía sau lưng, dùng tay trái kẹp cổ chị M ôm giật xuống đất để quan hệ tình dục, chị M chống cự và la lên thì N dùng tay phải bịt miệng nên chị M cắn vào ngón tay của N, bị cáo N dùng tay đánh và dùng dao cạo mủ cao su rạch nhiều cái vào mặt chị M làm cho chị M kiệt sức không kháng cự được nữa nằm im. N cởi quần dài, quần lót của chị M ra để thực hiện giao cấu, N dùng ngón tay đưa vào bộ phận sinh dục của chị M, nhưng thấy chị M nằm im nên N lấy đèn pin rọi vào mặt chị M thấy máu chảy quá nhiều nên lên xe bỏ đi. Thấy bị cáo N chạy đi chị M chạy vào nhà người quen tên Nguyễn Thị X ở cách đó khoảng hơn 100 mét kêu cứu, trên người đầy máu và không mặc quần, bà X điện thoại báo tin cho gia đình chị M biết và đưa chị M đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Tân Châu, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh điều trị đến ngày 29/9/2017 thì xuất viện.

Kết luận giám định :

- Tại bản kết luận pháp y về tình dục số : 63/2017/TD ngày 20/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận chị Nguyễn Thị M: Màng trinh rách củ 3 giờ, 6 giờ, 8 giờ. Hiện tại không phát hiện có thai.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 230/2017/TgT ngày 13/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận tỷ lệ thương tật của chị Nguyễn Thị M do thương tích gây nên là 15%.

- Tại bản kết luận giám định số : 3483/C54B ngày 28/11/2017 của Phân Viện khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát tại Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận : Mẫu lông, tóc thu tại hiện trường ở vị trí số 5 là lông, tóc người (kiểu gen nam giới); mẫu lông, tóc này trùng với kiểu gen của Đỗ Văn N.

Kết quả thu giữ vật chứng : Trong quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 khúc gỗ tròn dài 0,72 mét, đường kính 0,03 mét; 01 quần thun màu xanh ; 01 cây dao cạo mủ bằng kim loại dài 0,31 mét; 01 nón vải tai bèo; 01 quần lót màu trắng hồng; 09 sợi màu đen nghi lông, tóc và nhiều vật chứng khác có bảng thống kê.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Chị Nguyễn Thị M yêu cầu bồi thường tiền điều trị, tiền mất thu nhập, tổn thất tinh thần tổng cộng 70.346.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Đỗ Văn N không thừa nhận hành vi hiếp dâm chị Nguyễn Thị M vào ngày 20/9/2017.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKSTC ngày 28/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Đỗ Văn N về tội “Hiếp dâm” theo khoản 1 Điều 111 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn N phạm tội “Hiếp dâm”.

Áp dụng khoản 1 Điều 111; Điều 69 và Điều 74 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn N 03 đến 04 năm tù.

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Đỗ Văn N có nghĩa vụ bồi thường cho chị Nguyễn Thị M các khoảng tiền thuốc điều trị vết thương, tiền mất thu nhập khi nằm viện, người nuôi bệnh và tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng 70.346.000 đồng.

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo tại phiên tòa trình bày lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 20/9/2017 bị cáo Đỗ Văn N một mình chạy xe mô tô hiệu Winer biển số 70K1-403.18 của bị cáo đi đến khu vực tổ 6, ấp 6, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, thì gặp chị Nguyễn Thị M đang cạo mủ cao su của gia đình, bị cáo N giả vờ mượn điện thoại của chị M để điện thoại cho bạn đang cạo mủ cao su gần đó, để chị M tin tưởng bị cáo N đưa cho chị M xem có đem theo dao cạo mủ, trong lúc chị M đưa điện thoại cho bị cáo, chị M xem dao cạo thì bị cáo N đi vòng ra phía sau lưng chị M, dùng tay trái kẹp cổ ôm giật chị M xuống đất để quan hệ tình dục, chị M

chống cự và la lên thì bị cáo dùng tay phải bịt miệng nên chị M cắn vào ngón tay của bị cáo N, bị cáo N dùng tay đánh và dùng dao cạo mủ cao su rạch nhiều cái vào mặt chị M làm chị M bất tỉnh, bị cáo cởi quần ngoài và quần lót chị M ra, dùng tay ngón tay đúc vào bộ phận sinh dục của chị M, thấy chị M bất tỉnh bị cáo dùng đèn pin rọi vào mặt chị M thấy máu ra nhiều quá bị cáo hoảng sợ lên xe bỏ chạy. Hành vi của Đỗ Văn N đã cấu thành tội “Hiếp dâm” theo quy định tại Điều 111 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền tự do về tình dục của phụ nữ. Bị cáo lợi dụng đêm khuya công cạo mủ là phụ nữ, bị cáo chạy xe tìm gặp được đối tượng thì giả vờ mượn điện thoại để điện thoại cho người quen cạo mủ gần đó, để cho nạn nhân tin tưởng bị cáo mang theo dao cạo mủ và đưa cho xem, trong lúc nạn nhân đang xem thì bị cáo vòng ra phía sau lưng ra tay ôm giật nạn nhân, dùng tay bịt miệng, nạn nhân chống cự thì bị cáo dùng dao cạo mủ rạch vào mặt gây thương tích cho chị M 15%. Hành vi của bị cáo đã dùng vũ lực để ép chị M quan hệ tình dục ngoài ý muốn của chị M. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo không thừa nhận hành vi hiếp hiếp dâm chị M, nhưng qua hồ sơ thu thập của Cơ quan điều tra lời khai anh Đặng Văn Hiếu (bút lục số 134) và biên bản đối chất (bút lục số 136) của anh Đặng Văn Hiếu là bạn đá bóng chung, xác định vào khoảng thời gian này bị cáo xuất hiện tại khu vực gây án, đi bằng xe nhãn hiệu Winer không nhớ biển số vì trời tối, đèn sáng trắng, 02 đèn xi nhai màu xanh, phù hợp với xe bị cáo đang sử dụng.

Qua biên bản xem xét dấu vết đối với bị cáo (bút lục số 36) bị cáo có nhiều vết xây xước tay, chân, ngực, cổ, bị cáo cho rằng chạy xe bị té và đóng bửng xe chở mủ cao su cho ông Tiên bị trúng, nhưng qua lời khai của ông Tiên xe chở mủ cao su của ông là xe chuyên dùng có bửng nâng bằng điện không phải đóng bửng bằng tay, bị cáo khai lúc 5 giờ ngày 20/9/2017 bị cáo đến nhà ông Tiên để đi cân mủ, nhưng ông Tiên trình bày cân mủ thường ngày bắt đầu đi là 6 giờ sáng, nên lời trình bày của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

Tại bản kết luận giám định số: 3483/C54B ngày 28/11/2017 của Phân Viện khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát tại Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận: Mẫu lông, tóc thu tại hiện trường ở vị trí số 5 là lông, tóc người (kiểu gen nam giới) ; mẫu lông, tóc này trùng với kiểu gen của Đỗ Văn N.

Do đó có đủ căn cứ để chứng minh bị cáo Đỗ Văn N chính là người thực hiện hành vi hiếp dâm đối với chị Nguyễn Thị M. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, truy tố bị cáo Đỗ Văn N về tội “Hiếp dâm” theo khoản 1 Điều 111 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: không có

Về tình tiết tăng nặng: không có.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Chị Nguyễn Thị M thuốc điều trị là 894.600 đồng; tiền mất thu nhập trong quá trình điều trị vết thương là 02 tháng x 200.000 đồng/ ngày x 60 ngày = 12.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần, danh dự và tổn thất tinh thần do thương tích gây nên, tổng cộng là 40.000.000 đồng; tiền bồi thường 01 điện thoại Nokia C3 là 2.700.000 đồng; tiền bồi thường cho người nuôi bệnh 09 ngày x 300.000 đồng/ ngày = 2.700.000 đồng; tiền bồi dưỡng sau khi xuất viện là 4.000.000 đồng. Tổng cộng là 70.346.000 đồng. Xét thấy yêu cầu của chị M phù hợp với pháp luật, có căn cứ chấp nhận. Buộc bị cáo Đỗ Văn N có trách nhiệm bồi thường số tiền này.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) khúc gỗ tròn dài 0,72 mét, đường kính 0,03 mét; 01 (một) quần thun màu xanh; 01 (một) cây dao cạo mủ bằng kim loại dài 0,31 mét; 01 (một) nón vải tai bèo; 01 (một) quần lót màu trắng hồng; 01 (một) bì thư đã được niêm phong có dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu bên trong có chứa : 04 (bốn) bì thư mỗi bì thư bên trong có chứa chất màu nâu đỏ và 09 (chín) bì thư có chứa 01 sợi lông tóc. Tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 3.517.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 111; Điều 69 và Điều 74 Bộ luật Hình sự năm 1999.

1. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn N (Đức Em) 03 (ba) năm tù về tội “Hiếp dâm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 14/02/2018.

2. Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 590 và Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đỗ Văn N có nghĩa vụ bồi thường cho chị Nguyễn Thị M các khoảng thuốc điều trị là 894.600 đồng; tiền mất thu nhập trong quá trình điều trị vết thương là 02 tháng x 200.000 đồng/ ngày x 60 ngày = 12.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần, danh dự và tổn thất tinh thần do thương tích gây nên, tổng cộng là 40.000.000 đồng; tiền bồi thường 01 điện thoại Nokia C3 là 2.700.000 đồng; tiền bồi thường cho người nuôi bệnh 09 ngày x 300.000 đồng/ ngày = 2.700.000 đồng; tiền bồi dưỡng sau khi xuất viện là

4.000.000 đồng. Tổng cộng là 70.346.000 (bảy mươi triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn) đồng.

Kể từ ngày chị M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo N không thi hành khoảng tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành, theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy : 01 (một) khúc gỗ tròn dài 0,72 mét, đường kính 0,03 mét; 01 (một) quần thun màu xanh; 01 (một) cây dao cạo mủ bằng kim loại dài 0,31 mét; 01 (một) nón vải tai bèo; 01 (một) quần lót màu trắng hồng; 01 (một) bì thư đã được niêm phong có dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu bên trong có chứa : 04 (bốn) bì thư mỗi bì thư bên trong có chứa chất màu nâu đỏ và 09 (chín) bì thư có chứa 01 sợi lông tóc.

4. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.517.000 (ba triệu năm trăm mười bảy nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo , người bị hại biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- CCTHADS huyện Tân Châu;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA phạt tù;
- CQ điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở tư pháp;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tân Châu.
- VP Công an huyện Tân Châu;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hồ Văn Cường